

BẢNG QUY ĐỔI MÔN TOÁN TƯƠNG ĐƯƠNG TỪ HỆ NIÊN CHẾ SANG HỆ TÍN CHỈ

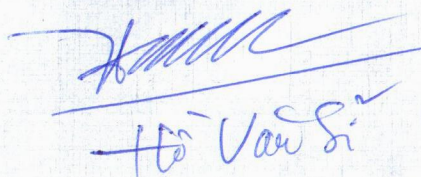
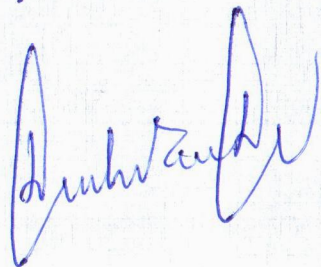
TT	Tên môn	Số ĐVHT	Số tiết	Tên môn học tương đương	Số tín chỉ	Số tiết	Ghi chú
<i>Từ khóa 2016 trở về trước</i>				<i>Từ khóa 2017</i>			
1	Toán 1	6	90	Toán 1	4	60	
2	Toán 2	6	90	Toán 2 hoặc Toán 3	4	60	
3	Toán 3	7	105	Toán 4 hoặc Toán 5	4 hoặc 5	60 hoặc 75	
4	Toán 4	7	105	Toán 6	5	75	
5	Toán 1 + Toán 2	12	180	Toán 1 + Toán 2 + Toán 3	12	180	
6	Toán 3 + Toán 4	14	210	Toán 4 + Toán 5 + Toán 6	14	210	

TP Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 10 năm 2018

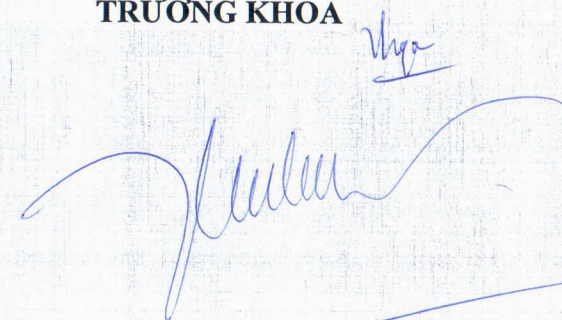
KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO

TRƯỞNG KHOA



Hồ Văn Sĩ



Trần Kim Chi Liên

ghi chú: Điểm trung bình môn học của Toán 1, Toán 2, Toán 3 (theo tỉ lệ) = $\frac{\text{Toán 1} + \text{Toán 2} + \text{Toán 3}}{3}$ (ĐVHT)
Điểm trung bình môn học của Toán 4, Toán 5, Toán 6 (theo tỉ lệ) = $\frac{\text{Toán 4} + \text{Toán 5} + \text{Toán 6}}{3}$ (ĐVHT)

Thy

Trưởng khoa
Lê Văn

Trần Kim Thu Liên